

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-PT
Ngày 07 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- T2nh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Hồng Thanh

Ông Hồ Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Văn C - sinh năm 1991 tại V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 7B2, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ H; có vợ Nguyễn Kim T và 01 người con (sinh năm 2013); tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 219/QĐ-XPVPHC ngày 03/5/2019 của Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức phạt tiền với số tiền phạt 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 06/5/2019; tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

2. Huỳnh Ngọc C1 - sinh năm 1988 tại huyện V, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 7A1, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Đinh Ngọc K; có chồng là Lê Văn B

và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017); tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 3384/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài ngẫu hăm 05 lá” và “Làm chủ lô, đề”, hình thức phạt tiền với số tiền phạt 11.000.000 đồng, chấp hành xong ngày 02/10/2018; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

Ngoài ra, còn có 04 bị cáo và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 24/4/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phần đất phía sau nhà ông Hồ Văn T2 (sinh năm 1974, ĐKTT ấp 7B2, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang) có nhiều đối tượng đang chức đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài ngẫu hăm 05 lá, lực lượng Công an của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện V tiến hành kiểm tra, bắt quả tang 06 (sáu) đối tượng và tạm giữ tiền, tài liệu, đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra đã xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo và các đối tượng liên quan cụ thể như sau: Vào sáng ngày 24/4/2020, các đối tượng Bùi Văn C, Huỳnh Ngọc C1, Nguyễn Thị Tuyết N, Trần Hoàng N1, Nguyễn Lê Thuý H1, Trần Văn C2, Huỳnh Thanh N2 và Nguyễn Hùng C3 đến quán cà phê của Danh Thị Mỹ T3 để ăn uống. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, các đối tượng trên tập trung ra khu vực đất trống phía sau vườn nhà của ông T2 bắt đầu cùng nhau đánh bài ăn thua bằng tiền (không có hỏi ý kiến ai trong gia đình ông T2). Khi đánh bài, các đối tượng trên tự ý lấy tấm ga và chiếu dày củi của gia đình ông T2 ra sử dụng để đánh bạc. Bài Tây loại 52 lá do T3 bán với giá 10.000 đồng/bộ. Khi những người chơi bạc có nhu cầu đổi bài hoặc mua nước uống thì Thanh mang ra bán để phục vụ. Lúc này, các bị can Chờ, Chúc, N, Hoàng N1, H1, Văn C2 và các đối tượng Thanh N2, Hùng C3 cùng một số đối tượng khác (đã chạy thoát khi bị bắt quả tang) tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài ngẫu hăm 05 lá ăn thua trực tiếp bằng tiền, làm cái xoay vòng. Khi đang đánh bài thì Thanh N2 hết tiền nên đã nghỉ chơi còn Hùng C3 nghỉ chơi ra ngoài mua nước uống không tham gia khi Công an vào bắt quả tang. Các đối tượng tham gia đánh bạc với số tiền và hình thức cụ thể như sau:

1. Bùi Văn C tham gia hình thức ké tụ, khi đánh bạc mang theo 500.000 (năm trăm ngàn) đồng, thua 200.000 đồng, còn lại 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bỏ trên chiếu bạc.

2. Huỳnh Ngọc C1 tham gia hình thức đặt tụ, khi đánh bạc mang theo 500.000 (năm trăm ngàn) đồng, chưa thắng thua thì bị bắt, bỏ lại 500.000 (năm trăm ngàn) đồng trên chiếu bạc.

3. Trần Hoàng N1 tham gia hình thức ké tụ, khi đánh bạc mang theo 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng, thua 100.000 đồng, còn lại 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng bị tạm giữ.

4. Nguyễn Lê Thúy H1 tham gia hình thức ké tụ, khi đánh bạc mang theo 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, thua 200.000 đồng, còn 100.000 đồng để trên chiếu bạc.

5. Nguyễn Thị Tuyết N tham gia hình thức đặt tụ, khi đánh bạc mang theo 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, thua 200.000 đồng, còn 100.000 đồng bị tạm giữ.

6. Trần Văn C2: tham gia hình thức đặt tụ, sử dụng 500.000 (năm trăm ngàn) đồng vào mục đích đánh bạc, chưa thắng chưa thua, bỏ lại 500.000 đồng trên chiếu bạc.

7. Huỳnh Thanh N2: tham gia đặt tụ và làm cái, sử dụng 500.000 (năm trăm ngàn) đồng vào mục đích đánh bạc, đã thua hết nên nghỉ chơi trước khi Công an vào bắt quả tang.

8. Nguyễn Hùng C3: tham gia ké tụ, sử dụng 200.000 (hai trăm ngàn) đồng vào mục đích đánh bạc, chưa thắng thua, đã nghỉ chơi khi Công an bắt quả tang.

9. Bà Danh Thị Mỹ T3 thừa nhận có bán bài và nước uống cho những người tham gia đánh bài với giá tiền mỗi bộ bài là 10.000 (mười ngàn) đồng, đã bán được 05 (năm bộ bài), thu lợi bất chính số tiền 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

Tổng số tiền các đối tượng Bùi Văn C, Huỳnh Ngọc C1, Nguyễn Thị Tuyết N, Trần Hoàng N1, Nguyễn Lê Thúy H1 và Trần Văn C2 dùng để đánh bạc là 6.050.000 (sáu triệu không trăm năm mươi ngàn) đồng. Cụ thể: 4.800.000 đồng trên chiếu bạc + Hoàng N1 1.100.000 đồng + N 100.000 đồng + 50.000 đồng tiền mua bài của Thanh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào các khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 32, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc C1 09 (chín) tháng tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với 04 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/4/2021, bị cáo Huỳnh Ngọc C1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Ngày 27/4/2021, bị cáo Bùi Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc C1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo Bùi Văn C bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo Bùi Văn C 03 tháng tù và cho bị cáo Huỳnh Ngọc C1 được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 24/4/2020, các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 cùng với 04 đối tượng khác đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài ngẫu hằm với tổng số tiền dùng để đánh bạc chứng minh được là 6.050.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Do đó, cần phải có mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm với số tiền 15.200.000 đồng. Mặc dù đây là nghĩa vụ mà bị cáo phải chấp hành khi bản án có hiệu lực pháp luật nhưng cũng thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc C1, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo hiện tại đang mang thai. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo cũng đã chấp hành xong một phần hình phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm với số tiền 10.200.000 đồng. Mặc dù bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tính đến ngày phạm tội lần này, thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đã quá 06 tháng. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2, Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Với những tình tiết giảm nhẹ mới và điều kiện trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách hợp lý để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để răn đe bị cáo.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn C số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc C1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07 tháng 7 năm 2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Ngọc C1 số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Bùi Văn C và Huỳnh Ngọc C1 không phải chịu.

Số tiền 10.200.000 (mười triệu hai trăm nghìn) đồng bị cáo Huỳnh Ngọc C1 đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009192 ngày 25/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang và số tiền 15.200.000 (mười lăm triệu hai trăm nghìn) đồng bị cáo Bùi Văn C đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009193 ngày 02/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang được giải quyết trong quá trình thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (2b)
- VKSND tỉnh Hậu Giang; (2b)
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS huyện V; (6b)
- Công an xã nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Lưu: HSVA; THS; VP. (5b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm